**MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ I**

**MÔN NGỮ VĂN, LỚP 6**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Kĩ năng** | **Nội dung/đơn vị kiến thức** | **Mức độ nhận thức** | | | | | | | | **Tổng**  **% điểm** |
| **Nhận biết** | | **Thông hiểu** | | **Vận dụng** | | **Vận dụng cao** | |
| **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** |
| **1** | **Đọc hiểu** | Truyện dân gian (truyền thuyết, cổ tích).. | **3** | **0** | **5** | **0** | **0** | **2** | **0** |  | **60** |
| **2** | **Viết** | Kể lại một trải nghiệm của bản thân. | 0 | 1\* | 0 | 1\* | 0 | 1\* | 0 | 1\* | 40 |
| **Tổng** | | | ***15*** | ***5*** | ***25*** | ***15*** | ***0*** | ***30*** | ***0*** | ***10*** | **100** |
| **Tỉ lệ %** | | | **20** | | **40%** | | **30%** | | **10%** | |
| **Tỉ lệ chung** | | | **60%** | | | | **40%** | | | |

**BẢNG ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ I**

**MÔN: NGỮ VĂN LỚP 6 - THỜI GIAN LÀM BÀI: 90 PHÚT**

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Chương/**  **Chủ đề** | **Nội dung/Đơn vị kiến thức** | **Mức độ đánh giá** | **Số câu hỏi theo mức độ nhận thức** | | | |
| **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **Vận dụng cao** |
| **1** | **Đọc hiểu** | Truyện dân gian (truyền thuyết, cổ tích).. | **Nhận biết:**  - Nhận biết được những dấu hiệu đặc trưng của thể loại truyện cổ tích; chi tiết tiêu biểu, nhân vật, đề tài, cốt truyện, lời người kể chuyện và lời nhân vật.  - Nhận biết được người kể chuyện và ngôi kể.  **Thông hiểu:**  - Tóm tắt được cốt truyện.  - Lí giải được ý nghĩa, tác dụng của các chi tiết tiêu biểu  - Hiểu được đặc điểm nhân vật thể hiện qua hình dáng, cử chỉ, hành động, ngôn ngữ, ý nghĩ.  - Hiểu và lí giải được chủ đề của văn bản.  - Xác định được nghĩa thành ngữ thông dụng.  **Vận dụng**:  - Rút ra được bài học từ văn bản.  - Nhận xét, đánh giá được ý nghĩa, giá trị tư tưởng hoặc đặc sắc về nghệ thuật của văn bản. | 3 TN | 5TN | 2TL |  |
| **2** | **Viết** | Kể lại một trải nghiệm của bản thân. | **Nhận biết:**  **Thông hiểu:**  **Vận dụng:**  **Vận dụng cao:**  Viết được bài văn kể lại một trải nghiệm của bản thân; dùng người kể chuyện ngôi thứ nhất chia sẻ trải nghiệm và thể hiện cảm xúc trước sự việc được kể. |  |  |  | 1TL\* |
| **Tổng** | | |  | **3 TN** | **5TN** | **2 TL** | **1 TL** |
| ***Tỉ lệ %*** | | |  | ***20*** | ***40*** | ***30*** | ***10*** |
| **Tỉ lệ chung** | | |  | **60** | | **40** | |

**ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ I**

**Môn Ngữ văn lớp 6**

*Thời gian làm bài: 90 phút, không kể thời gian giao đề*

**I. ĐỌC HIỂU (6.0 điểm)**

**Đọc văn bản sau:**

**SỰ TÍCH NGŨ HÀNH SƠN**

Ngày xưa, có một ông cụ già sống một thân một mình trong một túp lều con trên bãi biển vắng. Một hôm, tự nhiên ngoài biển khơi có một vùng sóng gió nổi lên dữ dội làm bầu trời tối mịt. Hồi lâu có một con giao long rất lớn ngoi vào bờ, đẻ một quả trứng lớn. Sau đó, giao long lại trườn xuống biển đi mất.

Một lát sau, có một con rùa vàng to lớn từ ngoài khơi xuất hiện và đào đất chôn trứng vào bãi cát. Rùa giới thiệu là thần Kim Quy rồi bảo với ông lão phải chăm sóc quả trứng của Long Quân cho cẩn thận. Đồng thời, để phòng vệ, thần Kim Quy ban cho ông lão một cái móng thần kỳ.

Thời gian trôi qua, quả trứng càng ngày càng lớn. Một hôm, gian lều của ông cụ bị những tên vô lại đốt cháy. Ông cụ cầu cứu móng rùa. Bỗng nhiên, trong lòng trứng hiện ra một cái hang đá có đủ giường chiếu sẵn sàng. Ông già vừa đặt mình xuống là ngủ thiếp ngay.

Giữa lúc đó thì một cô gái bé từ trong lòng trứng ra đời bên cạnh giường của ông già. Sữa ở mạch đá trong hang chảy ra nuôi cô gái bé lớn lên như thổi. Hàng ngày có những con khỉ hái hoa quả đến cho cô ăn, có những con chim cu tha bông đến dệt cho cô mặc.

Ông già ngủ một giấc dài tỉnh dậy lấy làm kinh ngạc khi thấy một thiếu nữ xinh đẹp ngồi bên cạnh mình, còn quả trứng bị vỡ thành 5 mảnh, biến thành 5 hòn núi đá to lớn, cỏ cây đã rậm rạp, chim chóc thú vật nhộn nhịp.

Từ đây, ông già dạy dỗ, săn sóc cô gái của Long Quân như con ruột của mình. Ngoài ra, hai người còn dốc lòng làm việc thiện, cứu chữa dân nghèo.

Sau đó chẳng bao lâu, nhà vua nghe tin có nàng tiên xinh đẹp, bèn sai quan quân mang lễ vật đến cầu hôn và cưới cô gái về làm vợ. Còn ông già cưỡi lên lưng rùa đi biệt.

(Nguyễn Đổng Chi, *Kho tàng truyện cổ tích Việt Nam*, NXB Trẻ 2019).

**Thực hiện các yêu cầu:**

**Câu 1**. Truyện *Sự tích ngũ hành sơn* thuộc thể loại nào?

A. Truyện cổ tích B. Truyện đồng thoại

C. Truyền thuyết D. Thần thoại.

**Câu 2**. Câu chuyện trong tác phẩm được kể bằng lời của ai?

A. Lời của ông cụ. B. Lời của người kể chuyện.

C. Lời của cô gái C. Lời của nhà vua.

**Câu 3.** Vì sao ông cụ lại cầu cứu móng rùa?

A. Vì gian liều của ông cụ bị đốt cháy.

B. Vì bào vệ quả trứng của Long Quân.

C. Vì muốn sống sợ chết.

D. Vì thấy không thể đối phó thắng nổi bọn vô lại.

**Câu 4**. Trong câu : «  Còn ông già cưỡi lên lưng rùa đi biệt. » có mấy từ phức ?

A**.** Ba từ phức.

C. Hai từ phức

D. Không có từ phức nào.

**Câu 5**. Câu : «Sữa ở mạch đá trong hang chảy ra nuôi cô gái bé lớn lên như thổi.” đã sử dụng biện pháp tu từ gì ?

A.Biện pháp tu từ nhân hoá.

B.Biện pháp tu từ ẩn dụ.

C.Biện pháp tu từ hoán dụ.

D.Biện pháp tu từ so sánh.

**Câu 6**. Điều gì khiến vua sai quan quân đến cầu hôn và cưới cô gái về làm vợ.

A.Cô gái xinh đẹp

B.Cô gái thông minh và xinh đẹp.

C Cô gái xinh đẹp và có tấm lòng nhân hậu.

D. Cô gái có sức mạnh kì diệu.

**Câu 7**. Nhận xét nào sau đây đúng với truyện *Sự tích ngũ hành sơn* ?

A. Giải thích các hiện tượng thiên nhiên.

B. Ca ngợi tình cảm cộng đồng bền chặt.

C. Thể hiện sự cảm thương cho số phận người phụ nữ.

D. Giải thích nguồn gốc tục ăn trầu của người Việt.

**Câu 8**. Tại sao cả hai nhân vật đều dốc lòng làm việc thiện, cứu chữa dân nghèo ?

A. Vì họ là những người nghèo khổ.

B. Vì họ có tấm lòng nhân hậu và thương người.

C. Vì họ là những người tiên.

D. Vì họ được mọi người cưu mang và giúp đỡ.

**Câu 9**. Hãy rút ra bài học mà em tâm đắc nhất sau khi đọc tác phẩm.

**Câu 10**. Em có nhận xét gì về sự xuất hiện quả trứng trong tác phẩm?

**II. VIẾT (4.0 điểm)**

Bằng trí tưởng tượng hoặc bằng trải nghiệm thực của mình, em hãy viết bài văn kể lại một giấc mơ đẹp.

------------------------- Hết -------------------------

**HƯỚNG DẪN CHẤM ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ I**

**Môn: Ngữ văn lớp 6**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Phần** | **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **I** |  | **ĐỌC HIỂU** | **6,0** |
|  | **1** | C | 0,5 |
| **2** | B | 0,5 |
| **3** | B | 0,5 |
| **4** | C | 0,5 |
| **5** | D | 0,5 |
| **6** | C | 0,5 |
| **7** | A | 0,5 |
| **8** | B | 0,5 |
|  | **9** | - HS nêu được cụ thể bài học; ý nghĩa của bài học.  - Lí giải được lí do nêu bài học ấy. | 1,0 |
|  | **10** | - Nêu lí do dẫn đến sự xuất hiện của quả trứng.  - Đánh giá ý nghĩa, giá trị tư tưởng, nghệ thuật của chi tiết này. | 1,0 |
| **II** |  | **VIẾT** | **4,0** |
|  | *a*. *Đảm bảo cấu trúc bài văn tự sự* | 0,25 |
|  | *b. Xác định đúng yêu cầu của đề*.  *Kể về một giấc mơ đẹp* | 0,25 |
|  | *c. Kể lại giấc mơ*  HS có thể triển khai cốt truyện theo nhiều cách, nhưng cần đảm bảo các yêu cầu sau: |  |
|  | - Sử dụng ngôi kể thứ nhất.  - Giới thiệu được giấc mơ.  - Các sự kiện chính trong giấc mơ: bắt đầu – diễn biến – kết thúc.  - Cảm giác sau khi tỉnh giấc. | 2.5 |
|  | *d. Chính tả, ngữ pháp*  Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp Tiếng Việt. | 0,5 |
|  | *e. Sáng* tạo: Bố cục mạch lạc, lời kể sinh động, sáng tạo. | 0,5 |